

9. (59) Chuyện thứ chín - Lâu Đài Thứ Hai Do Cúng Cây Kim (*Dutiyasuci-Vimàna*)

Thời ấy, Đức Thế Tôn đang trú tại *Ràjagaha* trong Trúc Lâm. Bấy giờ một người thợ may nọ thấy một Tỷ-kheo vá áo với cây kim được rèn tại Trúc Lâm, bèn cúng dường vị ấy vài cây kim của mình cùng chiếc bao.

Câu hỏi được đặt cho người thợ may sau khi người ấy được tái sinh vào cõi trời Ba mươi ba cũng giống chuyện trước.

(Các kệ từ 1 đến 5 giống chuyện 54).

6. *Kiếp xưa sinh ở chốn phàm trần,
Con được làm người giữa thế nhân,
Thấy một Tỷ-kheo vô lậu hoặc,
An nhiên tâm trí, chẳng mê lầm,
Với Ngài, con có lòng thành kính,
Bèn lấy kim, tay tự cúng dâng.*

7. *Vì vậy sắc con đẹp thế này,
Và con vinh hiển ở nơi đây,
Bất kỳ lạc thú nào trong dạ
Yêu chuộng, tức thì xuất hiện ngay.*

8. *Xin trình Tôn giả đại oai thân
Công đức con làm giữa thế nhân,
Nhờ đó oai nghi con rực rỡ,
Dung quang tỏa sáng khắp mười phương .*

10. (60) Chuyện thứ mười - Lâu Đài Con Voi (*Nàga-Vimàna*)

Bấy giờ, Đức Thế Tôn đang trú tại *Savatthi* trong Kỳ Viên. Lúc ấy Tôn giả *Mahà-Moggallàna* du hành lên cõi trời Ba mươi ba, thấy một Thiên tử cõi một đại tượng thuần bạch cùng một đoàn tùy tùng đông đảo bay qua không gian tiến về phía Tôn giả.

Vị Thiên tử xuống voi và đánh lễ, Tôn giả liền hỏi vị ấy về hạnh nghiệp đã làm:

1. *Ngự trên bạch tượng sáng toàn thân,
Thuần chủng, phi nhanh, thật tráng hùng.
Voi báu huy hoàng, khăn phủ đẹp,
Chàng đến đây qua giữa cõi không.*

2. *Bên trên của mỗi chiếc ngà voi
Xuất hiện hồ sen nở đẹp tươi,
Trong tựa pha lê làn nước mát,
Từng đoàn nữ nhạc bước ra ngoài
Giữa hoa sen khiến lòng mê mẩn,
Tiên chúng này đang múa tuyệt vời.*

3. *Hỡi chàng Thiên tử đại huy hoàng,
Chàng đã đạt bao đại lực thần,
Công đức gì xưa chàng đã tạo
Khi tái sinh làm một thế nhân,
Vì sao thân lực chàng ngời sáng,
Dung quang chiếu tỏa khắp mười phương?*

4. *Chàng Thiên tử ấy hỷ tâm tràn,
Được Mục-liên Tôn giả hỏi han,
Chàng giải đáp ngay phần hạnh nghiệp,
Và đây là kết quả cho chàng:*

5. *“Tự tay con lấy tám hoa tàn,
Và với thành tâm, đến cúng dường
Ở tại nơi kia là bảo Tháp
Phật-đà Ca-diếp đại vinh quang.*

6. *Vì vậy sắc con đẹp thế này
Và con vinh hiển ở nơi đây,
Bất kỳ lạc thú nào trong dạ
Yêu chuộng, tức thì xuất hiện ngay.*

7. *Xin trình Tôn giả đại oai thân,
Công đức con làm giữa thế nhân,*

Nhờ đó oai nghi con rực rỡ,
Dung quang tỏa sáng khắp mười phương.

11. (61) Chuyện thứ mười một - Lâu Đài Con Voi Thứ Hai (Dutiyānāga-Vimāna)

Bấy giờ, Đức Thế Tôn đang trú tại Rājagaha trong Trúc Lâm. Thời ấy, một đệ tử tại gia có lòng tin, sống theo giới luật, hành trì ngày Bô-tát giới, cúng dường Tăng chúng và đến nghe pháp tại tinh xá cùng đem các tặng phẩm, nên khi từ trần được tái sanh lên cõi trời Ba mươi ba. Ở đó, một voi trắng vĩ đại phục vụ vị ấy cùng một đoàn hầu cận, vị ấy thường đến du ngoạn trong hoa viên.

Một hôm, lòng nôn nóng muốn bày tỏ niềm tri ân, vị ấy ngồi trên voi lúc nửa đêm từ thiên giới xuống Trúc Lâm rồi đứng đó trong dáng điệu sùng kính trước Đức Thế Tôn.

Tôn giả Vangisa đang đứng hầu Thế Tôn và được Thế Tôn cho phép, bèn hỏi vị ấy:

1. Ngự trên bạch tượng đại hùng cường,
Chàng dạo chơi và được cả đoàn
Tiên nữ theo hầu quanh thượng uyển,
Như sao cứu hộ sáng mười phương.
2. Vì sao chàng được sắc như vậy,
Vì có gì chàng vinh hiển đây,
Những lạc thú nào chàng mến chuộng
Trong tâm, đều xuất hiện ra ngay?
3. Hỡi chàng Thiên tử đại oai thần,
Chàng tạo đức gì giữa thế nhân,
Nhờ thế oai nghi chàng rực rỡ,
Dung quang chiếu sáng khắp mười phương?

4. Chàng Thiên tử ấy hỷ tâm tràn,
Được Mục-liên Tôn giả hỏi han,
Liên giải đáp ngay phần hạnh nghiệp,
Và đây là kết quả cho chàng:

5. Kiếp xưa sinh giữa chốn phàm nhân,
Là đệ tử Ngài có Nhân quang,
Con bỏ sát sinh loài thú vật,
Tránh xa thói trộm cắp tà gian.

6. Con không uống rượu, chẳng sai lời,
Tri túc, không ham muốn vợ người,
Thành tín, con cung dâng thực phẩm
Dồi dào mọi thứ chẳng hề vơi.

7. Vì vậy sắc con đẹp thế này,
Và con vinh hiển ở nơi đây,
Bất kỳ lạc thú nào trong dạ
Yêu chuộng, tức thì xuất hiện ngay.

8. Xin trình Tôn giả đại oai thần
Công đức con làm giữa thế nhân,
Nhờ đó oai nghi con rực rỡ,
Dung quang tỏa sáng khắp mười phương.

12. (62) Chuyện thứ mười hai - Lâu Đài Con Voi Thứ Ba (Tatīyānāga-Vimāna)

Bấy giờ, Đức Thế Tôn trú tại Rājagaha ở Trúc Lâm. Thời ấy ba vị Trưởng lão A-la-hán đến một làng để an cư mùa mưa, sau đó đi vào Rājagaha đánh lễ Đức Thế Tôn.

Lúc đi ngang qua đồn điền mía của một Bà-la-môn có tà kiến, chư vị hỏi người giữ vườn:

- Chúng tôi có đến Rājagaha kịp hôm nay chăng?

- Thưa Tôn giả, không thể. Còn một chặng đường dài độ nửa do-tuần nữa, xin Tôn giả ở lại đây và ngày mai đi tiếp.

- Ở đây có chỗ nào chúng tôi có thể ở lại chăng?

- Thưa không, nhưng tôi sẽ nói cho Tôn giả một chỗ.

Rồi người giữ vườn ấy dựng gập các lều tranh bằng thân mía, khúc cây v.v..., kê ấy cúng dường chư vị món cơm và nước mía. Sau bữa cơm, kẻ ấy lại tiễn đưa mỗi vị với một cây mía, vì cho rằng cái đó lấy từ phần sản phẩm của mình, nên ra về trong nỗi hân hoan và đặt hy vọng vào sự an lạc của mình mai sau. Nhưng chủ nhân khu vườn gặp chúng Tăng, hỏi chư vị làm cách nào lấy được mía, và khi nghe xong, liền dùng đòn nôi giậu chạy về vườn lấy gậy đánh người kia chết ngay với một đòn như trời giáng.

Nhờ công đức trên, vị ấy được tái sanh vào hội chúng chư Thiên ở Thiên pháp đường (*Sudhammà*), làm chủ một con voi toàn trắng rất oai hùng.

Cha mẹ và bà con vị ấy khóc thương khi đến dự đám tang, nhưng vị ấy giáng trần giữa mọi người trong cảnh uy nghi, rồi một người bản chất thông minh đến hỏi thăm vị ấy về thiện sự đã làm:

1. Từ cung trời ngự xuống phàm trần,

Ai cỡi trên thiên tượng trắng ngần,

Âm nhạc thiên đình êm dịu trôi

Đón chào ngài giữa cõi không gian?

2. Có phải là Thiên tử, Nhạc thần,

Sak-ka Thiên chủ, đại danh lừng,

Ngày xưa bố thí rất hào phóng,

Chưa biết ngài, ta muốn hỏi han?

Vị ấy giải thích vấn đề:

3. Chẳng phải là Thiên tử, Nhạc thần,

Sak-ka Thiên chủ đại danh lừng,

Ngày xưa bố thí rất hào phóng,

Ta thuộc chư Thiên Thiên pháp đường.

Người kia lại hỏi:

4. Ta hỏi ngài, này Thiên pháp thiên,

Chấp tay, ta đánh lễ trang nghiêm:

Việc gì ngài tạo trong nhân giới,

Này Thiên pháp đường, đã được lên?

Vị ấy ngâm kệ đáp lời:

5. Ai cỡi đường lều mía, cỏ khô,

Hoặc lều bằng áo rách thô sơ,

Cung đường được một trong ba thứ,

Lên Thiên pháp đường ở với ta.

13. (63) Chuyện thứ mười ba - Lâu Đài Có Cỗ Xe Nhò (*Cùlaratha-Vimàna*)

Sau khi Đức Thế Tôn diệt độ, xá-lợi của Ngài được chia đều và theo sự lãnh đạo của Tôn giả Đại Cadiếp, chư Tăng được triệu tập để đọc lại Giáo pháp. Chư vị đệ tử đến an trú mùa mưa, mỗi vị cùng đi với hội chúng của mình, sống ở nhiều nơi khác nhau để quan tâm chăm sóc đám quần chúng cần được dẫn dắt vào đạo.

Bấy giờ Tôn giả *Mahà-Kaccàna* (Đại Ca-chiên-diên) trú tại một khu rừng ở vùng biên địa. Thời ấy vua *Assaka* đang ngự trị tại thành *Pota* của xứ *Assaka*. Vương tử *Sujàta*, con bà chánh hậu của vua, bị cha đuổi vì nghe theo lời nài nỉ của một tiểu thứ phi, nên chàng phải vào rừng ở.

Vào thời đức cô Phật *Kassapa*, mặc dù chàng đã làm Tỷ-kheo một đạo, về sau chàng lại từ trần như một người thế tục, và giờ đây tái sanh làm vương tử có tên *Sujàta*. Khi mẫu hậu chàng qua đời sớm, bà chánh hậu mới của vua cha chàng cũng có một hoàng nam, Nhà vua hải lòng liền ban cho bà một điều ước.

Khi *Sujàta* lên mười sáu tuổi, chánh hậu đòi vua cha ban điều ước kia, bà yêu cầu nhà vua phong cho hoàng nam của bà làm người kế vị. Nhà vua từ chối, vì Thái tử sẽ là người kế vị vua về sau.

Song bà cứ tiếp tục làm phiền lòng vua để buộc vua phải giữ lời hứa, cho đến khi vua cảm thấy phải làm theo ý bà, đành rơi lệ bảo cho *Sujàta* biết sự việc.

Thái tử đau buồn trước nỗi khổ của vua cha, liền xin phép vào rừng ở ẩn. Nhà vua đề nghị xây cho chàng một thành phố khác, song chàng không thuận, chàng cũng không muốn được gửi sang ở với các vương tử nước láng giềng. Nhà vua ôm lấy con từ giã và cho chàng ra đi với lời dặn là chàng phải trở về khi vua băng hà để cai trị vương quốc.

Sống trong rừng với đám sơn nhân, một hôm chàng đi săn nai và đuổi theo con nai cho đến khi nó mất dạng gần túp lều lá của Trưởng lão *Mahà-Kaccàna*, Tôn giả bèn ngâm kệ hỏi chàng như vậy:

1. Chàng đứng dựa vào một chiếc cung

Làm bằng gỗ tốt thật oai hùng,

Chàng là quý tộc, là vương tử,

Hay thợ săn lang bạt giữa rừng?

Sau đó chàng đáp lại, giải thích thân thế mình:

2. Con là vương tử As-sa-ka,

Tôn giả, con lang bạt thật xa
Vào chốn rừng già, xin nói rõ,
Tên con thường gọi Su-jà-ta.

3. Con thường săn bắn các nai rừng,
Con dẫn sâu vào chốn đại lâm,
Song chính nai kia, con chẳng thấy,
Mà con thấy được đại tôn nhân.

Vị Trưởng lão đáp lại với lời chào đón ân cần:

4. Xin đón chào chàng, đại quý nhân,
Thấy chàng trong dạ thật vui mừng,
Này đây nước lạnh xin chàng lấy,
Vị thế chàng đi rửa sạch chân.

5. Nước uống này đây mát biết bao
Đem từ trong núi đá hang sâu,
Uống ngay nước mát, này vương tử,
Và hãy ngồi trên thảm cỏ lau.

Và vương tử đáp lại lời chào đón ân cần của Trưởng lão:

6. Lời ngài nghe quả thật êm tai,
Bậc đại trí nhân, ấy chính ngài,
Vừa nói những lời hiền diệu quá,
Thiện tâm nhằm chủ đích cao vời.

7. Ngài thích thú sao lại ở rừng,
Xin ngài hãy nói, hỡi Ngưu vương,
Lắng nghe đường lối ngài khuyên bảo,
Con sẽ hành theo Pháp đúng đường.

Bấy giờ Trưởng lão nói đến cách thực hành Đạo pháp chánh chân của chính mình cũng thích hợp với chàng nữa:

8. Không sát hại sinh vật mọi loài,
Tránh xa trộm cắp ấy niềm vui,
Lòng không tà dục, này vương tử,
Và rượu nồng say, dứt bỏ rồi.

9. Tránh xa ác pháp, sống công bằng,
Học tập nhiều và biết nhớ ân,
Những việc này đây cần tán thán,
Là điều xứng đáng giữa phàm trần.

10. Vương tử, giờ đây hãy biết rằng
Trong vòng năm tháng sắp qua dần,
Có cơ chàng gặp Diêm vương điện,
Vạy hãy lo mau giải thoát thân.

Sau đó vương tử hỏi về phương tiện giải thoát mình:

11. Đến xứ nào nay con phải đi,
Con cần thực hiện việc làm gì,
Hoặc là tri thức nào cần học
Để khỏi thành già chết thế kia?

Rồi Trưởng lão ngâm kệ thuyết pháp cho chàng:

12. Chẳng miền nào ở cõi trần gian
Để học gì hay có việc làm,
Vương tử đến kia mong có được
Con người không lão, tử, suy tàn.

13. Những người đại phú, lắm kho tàng,
Hay võ tướng quyền quý, quốc vương,
Dầu đủ bạc vàng và thóc lúa,
Cũng không thoát lão tử thông thường.

14. Chắc chàng đã biết các vương tôn
Con của An-dha, thật tráng cường,

*Vô địch, song khi đứt thọ mạng,
Những người này cũng phải tan xương.*

*15. Chẳng ai võ tướng, Bà-la-môn,
Nô lệ, dân quê, hạng quét đường,
Hoặc có người nào nhờ đẳng cấp,
Không già, không chết, mãi trường tồn.*

*16. Những người độc mật chủ thiêng liêng
Từ sáu nguồn kinh của Phạm Thiên,
Dẫu các người này nhờ kiến thức,
Cũng không thoát lão tử triền miên.*

*17. Dù người giác ngộ, bậc tu nhân
Đã đạt tịnh tâm, chế ngự thân,
Ngay các bậc hiền nhân khổ hạnh
Đúng thời cũng bỏ xác phàm trần.*

*18. Thậm chí A-la-hán trí minh,
Vô ưu, phận sự đã hoàn thành,
Đến thời cũng đặt thân này xuống
Vào lúc diệt vong thiện ác hành.*

Bấy giờ nam tử nói đến những việc chính chàng cần phải làm:

*19. Các kệ ngài ngâm thật khéo thay,
Hiền nhân, mục đích quý cao vậy.
Nhớ lời vàng ngọc, con an tịnh,
Xin hãy cho con nương tựa đây.*

Sau đó Trưởng lão ngâm kệ dạy bảo chàng:

*20. Đừng tìm nương tựa ở nơi ta,
Hãy hướng đến ngay Đức Phật-đà,
Là bậc Đại Hùng, Ngài Thích tử,
Ta từng quy ngưỡng những ngày qua.*

Chàng trai lại hỏi:

*21. Ở xứ nào đâu có Đạo Sư,
Kính thưa Tôn giả, tự bây giờ,
Con đi yết kiến Ngài Vô thượng,
Thắng giả oai hùng của chúng ta.*

Trưởng lão đáp:

*22. Trong quốc độ kia ở phía Đông,
Ok-kà-ka tộc, chính con dòng,
Ngài là tối thượng trong thiên hạ,
Đã đắc vô dư Bát Niết-bàn.*

Khi vương tử đã nghe Trưởng lão thuyết pháp, chàng được an trú vào Tam quy và Ngũ giới, vì thế chàng nói:

*23. Giá Đức Phật-đà, Đại Đạo Sư,
Vẫn còn trụ thế đến bây giờ,
Hẳn con sẽ nguyện đi ngàn dặm
Để yết kiến Ngài, thỏa ước mơ.*

*24. Song chính vì nay bậc Đạo Sư
Đã hoàn toàn tịch diệt vô dư,
Con xin Tôn giả cho an trú,
Vào bậc Đại Hùng của chúng ta.*

*25. Con đến quy y Phật Thế Tôn,
Và con quy ngưỡng Pháp vô song,
Và con quy ngưỡng toàn Tăng chúng
Của cả trời, người ở thế gian.*

*26. Từ nay con tránh giết muôn loài,
Không lấy các tài vật của ai,
Không uống rượu nồng, không nói dối,*

Và tri túc với vợ mình thôi.

Trưởng lão nói như vậy:

- Bây giờ chàng hãy về với vua cha, đời sống của chàng thật ngắn ngủi, chàng sẽ chết trong vòng năm tháng nữa thôi, vậy hãy làm công đức thiện sự.

Chàng trai làm theo lời dạy và chỉ sau bốn tháng, chàng từ trần rồi tái sanh vào cõi trời Ba mươi ba. Nhờ uy lực công đức của chàng, một cỗ xe được trang hoàng bảy báu vật xuất hiện dài bảy do-tuần (dặm).

Xe có cả đoàn hộ tống hàng ngàn tiên nữ.

Khi vua cha đã cử hành tang lễ cho con và dâng cúng đại lễ lên chư Tăng xong, vua đến cúng dường bảo Tháp trong tinh xá. Vị Trưởng lão cũng đến đó. Còn vị Thiên tử giáng trần trong cỗ xe thiên giới kia, đánh lễ Trưởng lão và chào mừng vua cha.

Trưởng lão ngâm kệ hỏi chàng:

27. *Như vạn hào quang của mặt trời*

Xoay vẫn chiếu sáng khắp nơi nơi,

Cỗ xe vĩ đại chàng đang ngự

Giăng trải chung quanh bảy dặm dài.

28. *Bao phủ bên trên các phiến vàng,*

Ngọc trai, ngọc thạch cần toàn thân,

Các khung chạm trổ đầy vàng bạc

Ngọc bích khéo tô điểm tuyệt trần.

29. *Trang trí mặt tiền, ngọc bích xanh,*

Càng xe, hồng ngọc vẽ nên hình,

Cân đai bảy ngựa toàn vàng bạc

Làm đẹp xe lao vút thật nhanh.

30. *Chàng đang đứng giữa chiếc xe vàng*

Vượt hẳn quần tiên hộ tống chàng,

Trông chàng chẳng khác ngôi Thiên chủ

Trong chiếc thiên xa, ngựa cả ngàn,

Thiên tử lừng danh và đại lực,

Nhờ đâu chàng được cảnh huy hoàng?

Khi được Trưởng lão hỏi vậy, Thiên tử giải đáp qua các vần kệ:

31. *Tôn giả, con là Thái tử xưa,*

Tên con thường gọi Su-jà-ta,

Nhờ ngài bi mẫn cho con được

An trú vào trong giới tại gia.

32. *Vì biết đời con sắp sửa tàn,*

Ngài đem xá-lợi Đạo Sư ban,

Bảo: “Su-jà hãy nghiêng mình lễ,

Việc ấy cho con lợi lạc tràn”.

33. *Khi con đã kính lễ nghiêm trang,*

Hương liệu, vòng hoa được cúng dường,

Con bỏ xác thân phàm tục ấy,

Và lên vườn Hỷ lạc thiên đường.

34. *Trong vườn Hỷ Lạc Nan-da-na,*

Nơi lăm bảy chim đến điểm tô,

Con được cả đàn tiên hộ tống,

Hân hoan xem vũ nhạc đồng ca.

Nói vậy xong, vị Thiên tử đánh lễ Trưởng lão và già từ vua cha, rồi lên xe trở về thiên giới. Trưởng lão kể lại toàn câu chuyện đã diễn ra giữa đôi bên với các Trưởng lão kết tập Kinh điển vào thời kỳ họp Hội đồng của chư vị.

14. (64) Chuyện thứ mười bốn - Lâu Đài Có Cỗ Xe Lớn (Mahāratha-Vimāna)

Bây giờ, Đức Thế Tôn trú ở Savatthi, trong Kỳ Viên. Và Tôn giả Mahā-Moggallāna đang du hành cõi trời Ba mươi ba, thấy một Thiên tử tên Gopāla vừa rời Lâu đài bước lên cỗ xe uy nghi của chàng để nhàn du trong vườn Thiên lạc. Vị Thiên tử thấy Tôn giả, liền xuống xe và đứng trước Ngài, chấp tay đánh lễ.

Tôn giả Mahā Moggallāna hỏi chàng:

1. Trên xe tô điểm biết bao màu,
Tráng lệ với thiên mã dẫn đầu,
Đang tiến bước về vườn Hỷ lạc,
Hình chàng chiếu sáng giữa trời cao,
Giống như thí chủ đầy hào phóng,
Thiên chủ Va-sa-va thuở nào.
2. Càng xe chàng được đúc bằng vàng,
Cân đối sườn, vai thật nhịp nhàng,
Trụ đúc tinh vi nhờ thợ khéo,
Như trăng rằm chiếu ánh hào quang.
3. Xe này được phủ lưới bằng vàng,
Rực rỡ nhiều châu ngọc điểm trang
Lấp lánh, tạo âm thanh dịu nhẹ
Sáng ngời nhờ lăm quạt tay mang.
4. Trục xe thiết kế thật cầu kỳ,
Và được trang hoàng giữa bánh xe,
Các trục được tô trắm nét vẽ,
Sáng ngời như chớp lóe trắm tia.
5. Xe được phủ đầy các loại tranh,
Khung xe rộng chiếu cả ngàn hình,
Âm thanh kỳ diệu nghe từ đó
Chẳng khác đàn năm thứ hợp thành.
6. Mặt tiền xe ấy được trang hoàng
Châu ngọc theo hình dáng mặt trăng,
Thanh tịnh hào quang luôn chiếu sáng,
Chứa tia vàng óng ánh tràn lan,
Tỏa ra như thể cùng hòa lẫn
Tia ngọc xanh xanh thật dịu dàng.
7. Cả đàn tuấn mã được trang hoàng
Châu ngọc theo hình dáng mặt trăng,
Cổ ngựa ngẩng cao đầy tốc lực,
Thân hình cao lớn, thật hùng cường,
Phi nhanh khi chúng vừa hay biết
Ý muốn gì trong trí của chàng.
8. Từ chi đàn ngựa khéo hòa đồng
Phi vút nhanh khi biết ý chàng,
Chúng rước chàng đi êm ái quá,
Ngựa thuần dễ dạy, chẳng hung hăng,
Chúng hân hoan kéo xe tiên ấy,
Tối thượng giữa loài ngựa bốn chân.
9. Chuyển động quay cuồng giữa cõi không,
Chính cùng nhảy nhót lại khua rân
Cân đai phát tiếng nghe kỳ diệu,
Chẳng khác đàn năm thứ họa đồng.
10. Tiếng xe cùng với tiếng cân đai,
Tiếng vó câu và ngựa hí dài,
Âm thanh kỳ diệu nghe từ đó
Như nhạc vườn Thiên lạc tuyệt vời.
11. Mắt nhìn e then, dáng linh dương,
Tiên nữ trong xe đứng một đàn,
Đôi mí mắt dày, cười mỉm miệng,
Làn da láng mượt, giọng oanh vàng,
Khoác xiêm y kết đầy lam ngọc,
Được các Nhạc thần kính lễ luôn.
12. Y phục quần tiên sắc đỏ, vàng,

Mắt to màu đỏ sẫm, cao sang,
Hình dung yếu điệu, cười duyên dáng,
Tay chấp trên xe hộ tống chàng.
13. Xiêm y rực rỡ, chuỗi vòng vàng,
Khả ái toàn thân, ngón búp măng,
Điểm lệ dung nhan, tiên chúng ấy
Trên xe, tay chấp, đứng hầu chàng.
14. Vài nàng ngọc nữ lại trang hoàng
Các cuộc tóc tiên kết gọn gàng,
Rực rỡ, sẵn sàng làm đẹp ý,
Trên xe, tay chấp, đứng hầu chàng.
15. Xanh, đỏ, đóa sen khéo điểm trang,
Vòng hoa đầu đội, ngát mùi hương,
Chiên-đàn đệ nhất thơm ngào ngạt,
Làm đẹp lòng, tuân lệnh sẵn sàng,
Đang ở trên xe, tay chấp lại,
Cả đàn tiên nữ đứng hầu chàng.
16. Đóa sen xanh, đỏ khéo trang hoàng,
Cùng các tràng hoa, hương tỏa lan
Đệ nhất chiên-đàn thơm sực nức,
Sẵn sàng tuân lệnh, đẹp lòng chàng,
Trên xe, đang đứng, hai tay chấp,
Hộ tống chàng, tiên nữ cả đàn.
17. Các món trang hoàng trên cổ vai,
Tay, chân, đầu tóc lẫn đôi tai,
Làm mười phương thấy đều bình sáng,
Như nắng mùa thu chiếu rạng ngời.
18. Lay động theo làn gió nhẹ nhàng,
Vòng hoa tay với các kim hoàn
Phát ra âm hưởng toàn trong trẻo,
Thánh thót làm mê mẩn các nàng,
Đối với mọi người nào hiểu biết,
Tiếng này êm dịu nhất trần gian.
19. Trong vườn Thiên lạc cả hai bên,
Xa, tượng, và dàn nhạc trời lên,
Khiến chàng hoan hỷ, này tiên chúa,
Như phiếm đàn tơ với lục huyền.
20. Trong khi đang trôi các huyền cầm,
Mỹ lệ, dáng đàn đẹp mắt trông,
Khơi dậy trong lòng bao hỷ lạc,
Các tiên nữ khéo luyện tinh thông,
Đứng trên các đóa hoa sen nở,
Lã lướt tự nhiên, múa lượn vòng.
21. Và khi vũ điệu đã hòa đàn,
Cùng được diễn bày, ca hát vang
Đây đó trong xe chàng, hội chúng
Các nàng tiên nữ thật huy hoàng,
Làm mười phương thấy đều bình sáng,
Cùng múa hai bên thật nhịp nhàng.
22. Chàng hưởng lạc theo nhạc cả dàn,
Khác nào Thiên chủ đại vinh quang
Tay cầm bảo trượng thiên lôi ấy,
Lòng rộn niềm vui với tiếng đàn.
23. Thiện nghiệp gì chàng đã thực hành
Ở trong kiếp trước giữa quần sanh,

Phải chàng giữ giới hay hoan hỷ
Sống chánh chân, tu tập pháp lành?

24. Cảnh này vinh hiển đại oai thần,
Chàng vượt xa Thiên chúng bội phần,
Không thể phát sinh từ việc nhỏ,
Hoặc do Trai giới giữ tinh cần.

25. Hay quả này do việc cúng dường,
Hay do giữ giới luật thông thường,
Hoặc do đánh lễ đầy cung kính?

Được hỏi, xin cho biết hỏi chàng!

Vị Thiên tử giải thích vấn đề khi được Đại Trưởng lão hỏi:

26. Chàng Thiên tử ấy kỹ tâm tràn,
Được Mục-liên Tôn giả hỏi han,
Chàng giải đáp ngay phần hạnh nghiệp,
Và đây là kết quả cho chàng:

27. Điều phục các căn, Đức Phật-đà,
Viên thành trí lực, Kas-sa-pa,
Là người vô thượng trên nhân giới,
Cửa Bất tử Ngài đã mở ra,
Thiên đế tối cao trên thượng giới,
Mang trăm tướng phước đức sâu xa.

28. Con thấy Ngài, vương tượng đại hùng,
Như vòng vàng ánh, vượt qua dòng,
Thấy Ngài, tâm trí con an tịnh,
Ngài, vị thiện ngôn thật lấy lòng.

29. An tịnh, con đi trải tọa sàng
Đầy hoa được rải rắc trang hoàng,
Dâng Ngài đủ các thức ăn uống,
Y phục tối ưu để cúng dường.

30. Sau khi con đã cúng dường xong
Ngài, bậc tối cao giữa thế nhân,
Y phục, tọa sàng và thực phẩm,
Loại mềm, loại cứng đủ cần dùng,
Con an hưởng tại thành thiên giới,
Giữa các cõi thiên mãi chuyển luân.

31. Khi đã dâng lên lễ cúng Ngài
Dồi dào phẩm vật cách như vậy,
Ba lần thanh tịnh, con từ bỏ
Thế xác phàm trần tại chỗ đây,
Con hưởng an vui thiên lạc phổ
Khác nào Thiên chủ In-da này.

32. Thọ mạng, dung nhan, lạc, tráng cường,
Kẻ nào mong muốn tối cao sang,
Hãy đem thực phẩm đầy thanh tịnh
Dâng cúng lên người trí tịnh an.

33. Chẳng phải đời này hoặc kiếp sau,
Có ai bằng Phật hoặc hơn đâu,
Với người mong quả nhờ công đức,
Ngài trở thành hình tượng tối cao
Giữa những bậc hiền nhân xứng đáng
Với lời nguyện ước đạt mong cầu.

Trong khi chàng nói như vậy, Trưởng lão biết tâm trí chàng đã sẵn sàng không có gì trở ngại, liền thuyết giảng các Thánh Đế và vào lúc kết thúc, Tôn giả an trú chàng vào quả Dự Lưu.

Sau đó, khi trở về cõi người, Trưởng lão trình Đức Thế Tôn câu chuyện giữa Tôn giả và Thiên tử kia. Bậc Đạo Sư lấy đề tài ấy làm cơ hội thuyết pháp cho hội chúng đang có mặt lúc bấy giờ.

Tổng Kết

Lâu đài Con nhái, *Revati*, Con cua,
Người giữ cửa, Hai Công đức thù thắng,
Hai cây kim, Ba con voi, và Hai cỗ xe,
Phẩm Lâu đài Nam giới được biết qua các chuyện này.

Phẩm Thứ Ba Đề Phúng Tụng